

Số: /QĐ-UBND

Tuy Phước, ngày tháng năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thành lập Đoàn kiểm tra kiểm tra các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản và vật tư nông nghiệp theo phân công, phân cấp tại Quyết định số 7733/QĐ-UBND ngày 04/11/2019 của Ủy ban nhân dân huyện trên địa bàn huyện năm 2023

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm và Nghị định số 124/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm và Nghị định số 117/2020/NĐ-CP ngày 28/9/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế;

Căn cứ Nghị định số 31/2016/NĐ-CP ngày 06/5/2016 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giống cây trồng, bảo vệ và kiểm dịch thực vật; Nghị định số 90/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y; Nghị định số 04/2020/NĐ-CP ngày 03/01/2020 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 31/2016/NĐ-CP ngày 06/5/2016 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giống cây trồng, bảo vệ và kiểm dịch thực vật và Nghị định số 90/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y; Nghị định số 31/2023/NĐ-CP ngày 09/6/2023 của Chính phủ quy định xử phạt hành chính về trồng trọt;

Căn cứ Quyết định số 45/2019/QĐ-UBND ngày 23/8/2019 của UBND tỉnh về việc phân công, phân cấp thực hiện nhiệm vụ thanh tra, kiểm tra, giám sát đảm bảo an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản; quản lý chất lượng vật tư nông nghiệp và nước sinh hoạt nông thôn trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 7733/QĐ-UBND ngày 04/11/2019 của UBND huyện Tuy Phước về việc phân công, phân cấp thực hiện nhiệm vụ thanh tra, kiểm tra, giám sát đảm bảo an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản; quản lý chất lượng vật tư nông nghiệp và nước sinh hoạt nông thôn trên địa bàn huyện;

Căn cứ Quyết định số 796/QĐ-UBND ngày 31/01/2023 của Ủy ban nhân dân huyện về việc ban hành Kế hoạch đảm bảo an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản và quản lý chất lượng vật tư nông nghiệp trên địa bàn huyện năm 2023;

Căn cứ Quyết định số 9455/QĐ-UBND ngày 24/10/2023 của Ủy ban nhân dân huyện về việc ban hành Kế hoạch kiểm tra các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản và vật tư nông nghiệp theo phân công, phân cấp tại Quyết định số 7733/QĐ-UBND ngày 04/11/2019 của Ủy ban nhân dân huyện trên địa bàn huyện năm 2023;

Theo đề nghị của Phòng Nông nghiệp và PTNT huyện tại Tờ trình số 255/TTr-PNN ngày 09/11/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Thành lập Đoàn kiểm tra kiểm tra các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản và vật tư nông nghiệp theo phân công, phân cấp tại Quyết định số 7733/QĐ-UBND ngày 04/11/2019 của Ủy ban nhân dân huyện trên địa bàn huyện năm 2023, gồm các ông (bà) có tên sau:

1. Trưởng đoàn

Ông Phạm Quang Ân - Phó Trưởng phòng Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện.

2. Phó Trưởng đoàn

Ông Võ Xuân Thiết – Phó Giám đốc Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện.

3. Các thành viên

- Bà Ngô Thị Lệ Tâm – Cán bộ Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện;

- Ông Nguyễn Hữu Phước – Chuyên viên Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện;

- Ông Huỳnh Trọng Thư – Chuyên viên Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện;

- Bà Nguyễn Thị Bích Tuyền – Chuyên viên Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện;

- Mời đại diện Cán bộ Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế và ma túy - Công an huyện;

- Mời đại diện Đội quản lý thị trường số 5;

- Mời cán bộ phụ trách nông nghiệp của Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

Điều 2. Nhiệm vụ của Đoàn kiểm tra, cơ sở được kiểm tra và thời gian kiểm tra

1. Nhiệm vụ của Đoàn kiểm tra

a) Làm việc tại Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn

- Công tác triển khai Quyết định số 7733/QĐ-UBND ngày 04/11/2019 của Ủy ban nhân dân huyện và các văn bản của Ngành Nông nghiệp; nguồn kinh phí

cho hoạt động quản lý chất lượng, ATTP nông lâm thủy sản theo lĩnh vực được phân công phân cấp quản lý tại địa phương;

- Thực hiện việc phân công phân cấp nhiệm vụ quản lý các cơ sở sản xuất kinh doanh VTNN và sản phẩm nông lâm thủy sản của các xã, phường, thị trấn trên địa bàn; kết quả triển khai thực hiện trong năm 2023;

- Thống kê danh sách các cơ sở sản xuất kinh doanh VTNN và sản phẩm nông lâm thủy sản tại địa phương; Tổ chức ký cam kết ATTP, kiểm tra việc thực hiện nội dung đã cam kết, xử lý các cơ sở vi phạm cam kết theo Thông tư số 17/2018/TT-BNNPTNT ngày 31/10/2018 của Bộ Nông nghiệp và PTNT theo phân cấp quản lý tại địa phương;

- Công tác phối hợp thanh tra, kiểm tra, giám sát về quản lý chất lượng VTNN, ATTP nông lâm thủy sản;

- Công tác thông tin, tuyên truyền phổ biến các quy định của pháp luật về quản lý chất lượng, ATTP nông lâm thủy sản (tập huấn, tọa đàm, Hội nghị, tờ rơi, phát trên đài truyền thanh...);

- Kiến nghị, đề xuất của địa phương.

b) Làm việc tại cơ sở

- Kiểm tra, đánh giá các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản và vật tư nông nghiệp theo phân công, phân cấp tại Quyết định số 7733/QĐ-UBND ngày 04/11/2019 của Ủy ban nhân dân huyện trên địa bàn huyện; lập hồ sơ đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý các cơ sở có hành vi vi phạm hành chính theo quy định;

- Bảo mật các thông tin liên quan đến bí mật kinh doanh của các cơ sở được kiểm tra;

- Tổng hợp kết quả, báo cáo cho Ủy ban nhân dân huyện kết quả kiểm tra và xử lý cơ sở vi phạm;

c) Đoàn kiểm tra làm việc theo chế độ kiêm nhiệm và tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

2. Nhiệm vụ của cơ sở được kiểm tra

- Bố trí người có đủ thẩm quyền đại diện cho cơ sở làm việc với Đoàn kiểm tra;

- Tạo điều kiện cho Đoàn kiểm tra thực hiện kiểm tra thực tế tại cơ sở; cung cấp đầy đủ thông tin, mẫu vật, hồ sơ, tài liệu có liên quan theo yêu cầu của Đoàn kiểm tra;

- Cơ sở được kiểm tra phải thực hiện việc sửa chữa, khắc phục các lỗi sai khi đã nêu trong Biên bản kiểm tra và các thông báo của cơ quan kiểm tra theo đúng thời hạn yêu cầu;

- Ký tên vào Biên bản kiểm tra.

3. Thời hạn kiểm tra: 13 ngày làm việc (có Phụ lục dự kiến lịch kiểm tra kèm theo).

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện, Trưởng phòng Phòng Nông nghiệp và PTNT huyện, Giám đốc Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn và các ông (bà) có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, PCT UBND huyện (*đ/c Xuân*);
- PCVP-2, CVVP (K₁);
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Ngọc Xuân

PHỤ LỤC
DỰ KIẾN LỊCH KIỂM TRA

(Kèm theo Quyết định số _____ /QĐ-UBND ngày ____/11/2023 của UBND huyện)

TT	Dự kiến lịch kiểm tra	Địa điểm kiểm tra	Ghi chú
1	15/11/2023	Xã Phước Thành	<p>- Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn chuẩn bị báo cáo các nội dung tại điểm c, khoản 1, Điều 2 theo Quyết định này.</p> <p>- Đoàn kiểm tra làm việc tại trụ sở UBND xã, thị trấn trước khi đến cơ sở. Thời gian làm việc tại cơ sở: Sáng bắt đầu từ 8^h 00phút, chiều bắt đầu từ 14^h 30 phút.</p>
2	16/11/2023	Xã Phước An	
3	17/11/2023	Xã Phước Lộc	
4	20/11/2023	Xã Phước Hiệp	
5	21/11/2023	Thị trấn Tuy Phước	
6	22/11/2023	Thị trấn Diêu Trì	
7	23/11/2023	Xã Phước Thuận	
8	24/11/2023	Xã Phước Nghĩa	
9	27/11/2023	Xã Phước Sơn	
10	28/11/2023	Xã Phước Hòa	
11	29/11/2023	Xã Phước Thắng	
12	30/11/2023	Xã Phước Hưng	
13	01/12/2023	Xã Phước Quang	

* Lưu ý: Thời gian kiểm tra tại các địa phương có thể thay đổi, tùy theo yêu cầu công tác Đoàn kiểm tra sẽ thông báo trước (qua điện thoại) cho Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn biết trước 01 ngày. Mọi thông tin cần trao đổi vui lòng liên hệ Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện Tuy Phước, điện thoại: (0256).3633371